

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG NÔNG THÔN

PHẠM VĂN NĂNG - ĐHKT

Nông thôn VN có đến 80% dân số sinh sống, với nền nông nghiệp cổ truyền còn lạc hậu về kỹ thuật và phương pháp canh tác, năng suất thấp. Mấy mươi năm chiến tranh, nông thôn bị kiệt quệ và tàn phá. Thời kỳ hòa bình, nông thôn vẫn còn nhiều khó khăn và thiệt thòi.

Từ khi có khoán sản lượng theo chỉ thị 10 của Đảng và giao ruộng cho nông dân sử dụng lâu dài, nông nghiệp có bước phát triển đáng kể, sản lượng lương thực ngày càng tăng, cung cấp đầy đủ nhu cầu toàn xã hội, xuất khẩu và dự trữ nhà nước càng tăng.

Tuy nhiên, về mọi mặt, khoảng cách giữa nông thôn và thành thị còn khá xa, mức sống nông dân còn thấp kém. Số hộ nông dân có tích lũy, có vốn liếng để tái sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới khoảng 30%. Còn lại đa số là hộ nông dân trung bình đủ ăn hoặc thiếu thốn, khó có khả năng thực hiện tái sản xuất trong nông nghiệp.

SẢN LƯỢNG LÚA VÀ XUẤT KHẨU

	1990	1991	1992	1993	1994 (dự kiến)	1995 (dự kiến)
- Sản lượng (triệu tấn)	19,3	19,7	21,6	22,3	22,5	23,6
Diện tích (triệu ha)	6,0	6,3	6,5	6,5	6,5	6,5
- Xuất khẩu (triệu tấn)		1,03	1,95	1,8	2,0	2,2

DỰ BÁO CHỈ TIÊU KINH TẾ CHÍNH (% tăng hàng năm)

	1993	1994	1995
- Tốc độ tăng GDP	7,5	8,0	9,0
- Tốc độ tăng sản lượng công nghiệp	11,0	11,0	12,0
- Tốc độ tăng sản lượng nông nghiệp	3,0	4,0	4,2

Kinh nghiệm các nước trong khu vực như Philippines, Đài Loan, Thái Lan cho thấy do có hệ thống ngân hàng dày đặc cung cấp tín dụng cho nông nghiệp và nhà nước đầu tư thích đáng cho nông thôn nên chính nền nông nghiệp phát triển làm bàn đạp đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa đất nước của họ.

Đối với VN, nông nghiệp nông thôn và nông dân cần phải được nhà nước quan tâm đầu tư và có chính sách ưu đãi hơn nữa.

16 PHÁT TRIỂN KINH TẾ



Nghị quyết BCH TW Đảng lần 5 (khóa VII) đã nêu ra những định hướng cơ bản về mục tiêu, phương hướng chính sách và biện pháp chủ yếu để tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế-xã hội nông thôn, trong đó xác định những yêu cầu, nhiệm vụ của hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng, nói cách khác ngành ngân hàng phải tập trung phục vụ hàng đầu địa bàn nông thôn.

Những năm qua hệ thống ngân hàng đã góp phần rất lớn cung cấp tín dụng phục vụ nông nghiệp. Đến 30.6.93 dư nợ cho vay của ngân hàng đối với các thành phần kinh tế nông lâm ngư và hộ nông dân đã lên 7.000 tỷ VNĐ chiếm 40%

tổng dư nợ cho vay nền kinh tế, tăng 3 lần so với cuối năm 90. Riêng hệ thống ngân hàng nông nghiệp tổng dư nợ cho vay đến 30.6.93 lên đến 5.000 tỷ VNĐ.

Nếu năm 92 chưa đến 2,5 triệu hộ nông dân được vay vốn ngân hàng thì đến tháng 6.93 lên 4,5 triệu hộ.

Đổi mới hoạt động ngân hàng phục vụ phát triển nông thôn bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định nhưng cũng còn những khó khăn, tồn tại nổi lên những vấn đề chủ yếu sau:

+ Hiện nay hệ thống ngân hàng nông nghiệp đóng vai trò chủ yếu cung cấp tín dụng cho nông thôn, là một tổ chức tín dụng quốc doanh, có mạng lưới chi nhánh rộng khắp đến cấp huyện, nhưng khả năng huy động trong và ngoài nước còn hạn chế. Trong khi nhu cầu vốn cho nông nghiệp và nông thôn rất lớn, năm 94 là 15.000 tỷ VNĐ (trong đó vốn dành cho nông dân vay để phát triển sản xuất là 7.000 tỷ VNĐ), song thực tế ngân hàng chỉ đáp ứng 20%.

+ Bộ máy hệ thống ngân hàng nông nghiệp cồng kềnh, chi phí lớn, nhiều chi nhánh miền núi (dắt rộng người thưa) kinh doanh không hiệu quả. Năm 92 ngân hàng nông nghiệp VN lỗ hơn 47 tỷ VNĐ, phải giảm biên chế 92-93 lên đến 10.000 người.

+ Hơn 7.000 HTXTD, tín dụng ngoài quốc doanh tan rã từ 1990 đến nay đã đưa hệ thống ngân hàng nông nghiệp VN trở thành tổ chức tín dụng độc quyền ở nông thôn vì các tổ chức tín dụng khác như ngân hàng thương mại cổ phần nông thôn và quỹ tín dụng nhân dân chỉ mới thí điểm và thử nghiệm ở một số tỉnh (gần 20 NH TM CP nông thôn và 73 QTD nhân dân)

+ Nhu cầu vốn cho hạ tầng nông thôn, cơ giới hóa nông nghiệp rất lớn nhưng việc cho vay trung và dài hạn của hệ thống ngân hàng không đáng kể. Cho tới năm 92 cho vay trung, dài hạn chỉ chiếm hơn 10% trong tổng dư nợ của ngân hàng cho vay nền kinh tế mà chủ yếu là cho vay XDCB đối với các doanh nghiệp nhà nước.

Để thay đổi bộ mặt nông thôn, phát triển nông nghiệp, cần đổi mới tổ chức, đổi mới hoạt động ngân hàng, đa dạng



hóa các tổ chức tín dụng nông thôn và chính phủ phải có chính sách ưu đãi cho nông thôn, những biện pháp chủ yếu là:

1. Khuyến khích thành lập rộng rãi nhiều ngân hàng thương mại cổ phần nông thôn (NHTMCPNT) ở cấp huyện, thị trấn (ưu tiên những vùng sản xuất hàng hóa phát triển). Chính phủ thông qua ngân hàng nhà nước, tỉnh, thành phố, khu vực, ngân hàng thương mại quốc doanh, ngân hàng nông nghiệp quốc doanh đầu tư vốn, mua cổ phần của NHTMCPNT (trước 1975 chính phủ Sài Gòn trực tiếp tham gia tới 49% vốn điều lệ của ngân hàng nông thôn). Điều này vừa thể hiện sự hỗ trợ tài chính của nhà nước cho nông thôn, vừa tạo sự an tâm tin tưởng của nông dân đối với NHTMCPNT.

Chính phủ là cổ đông đặc biệt của NHTMCPNT, không bỏ phiếu, không cử cán bộ tham gia điều hành, để tạo sự linh hoạt, cơ động, nhạy bén trong hoạt động của ngân hàng này. Tuy nhiên để đề phòng NHTMCPNT hoạt động kém hiệu quả, chính phủ được quyền ưu tiên rút vốn trước các cổ đông khác khi ngân hàng này phá sản.

Sự hiện diện của NHTMCPNT bên cạnh NHNN quốc doanh và các tổ chức tín dụng khác, làm đa dạng hóa nhiều thành phần kinh tế trong hoạt động kinh doanh tiền tệ ở nông thôn, tạo môi trường cạnh tranh về nghiệp vụ, lãi suất có lợi cho nông dân. Pháp chế độc quyền lâu nay của NHNN quốc doanh.

2. Không đánh thuế doanh lợi đối với các tổ chức tín dụng nông thôn (NHNNQD, NHTMCPNT, và QTDND). Mặc dù hiện nay doanh lợi để tính thuế là phần chênh lệch giữa thu lãi cho vay và trả lãi tiền gửi với thuế suất là 2%.

Đồng thời để thu hút vốn đầu tư vào nông thôn, nhà nước miễn thuế lợi tức cho NHTMCPNT và QTDND ít nhất là 2 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động (như các XNQD cổ phần hóa).

Ở Mỹ, không đánh thuế doanh lợi đối với ngân hàng thương mại, cuối năm tài chính, nếu có lãi mới nộp thuế. Còn NHNNVN năm 1992 lỗ, vẫn phải nộp thuế doanh thu 70 tỷ VND.

3. NHNNQD phải thay đổi cơ cấu cho vay, tiến tới đảm trách cho vay trung và dài hạn trong nông nghiệp, tạo bước chuyển tăng cường hạ tầng cơ sở nông thôn.

Ở những huyện, thị trấn có NHTMCPNT hoạt động tốt

thì không cần thiết phải có chi nhánh NHNNQD. NHNNQD tổ chức lại hoạt động, tinh giản bộ máy, tập trung cán bộ có trình độ năng lực, kinh doanh có hiệu quả, chủ yếu cho vay trung và dài hạn.

Mặt khác NHNNQD có thể mua cổ phần các tổ chức tín dụng nông thôn khác thông qua đó hỗ trợ vốn và giúp đỡ nghiệp vụ, kinh nghiệm.

4. Nhà nước lập "Quỹ tài trợ các tổ chức tín dụng nông thôn". Nguồn của quỹ này trích từ ngân sách nhà nước, 1 phần thuế nông nghiệp, vốn vay các tổ chức tài chính quốc tế (WB, IMF, ADB...), viện trợ không hoàn lại của nước ngoài.

Quỹ này sẽ tài trợ các công trình hạ tầng nông thôn, cho các tổ chức tín dụng nông thôn vay dài hạn với lãi suất ưu đãi để các tổ chức này cho vay trung và dài hạn nhằm phát triển thủy lợi, cơ giới hóa nông nghiệp, xây dựng hệ thống bảo quản lương thực, nhà máy sản xuất phân bón, thuốc trừ sâu...



5. Ngân hàng nhà nước kiểm soát hoạt động các tổ chức tín dụng nông thôn, thanh tra, kiểm tra kế toán miễn phí, giúp đỡ đào tạo và cung cấp cán bộ, nhân viên cho các tổ chức tín dụng nông thôn. Cho phép thực hiện dự trữ pháp định thấp hơn các ngân hàng thương mại khác và áp dụng lãi suất tái chiết khấu đặc biệt.

6. Việc tổ chức lại HTXTD theo mô hình mới với tên gọi là Quỹ tín dụng nhân dân là cần thiết và tất yếu. Do sự sụp đổ của HTXTD trước đây đã ám ảnh người nông dân, dù thiếu vốn phải vay nhiều nguồn, nhiều cách, thậm chí vay nặng lãi nhưng để họ tin tưởng vào tổ chức tín dụng mới này đòi hỏi nhà nước, Ngân hàng Trung ương, Ngân hàng nông nghiệp phải hỗ trợ tích cực về vốn, về chính sách ưu đãi thì người nông dân mới có được quỹ tín dụng cho mình.

Một hệ thống các tổ chức tín dụng nông thôn hữu hiệu, mạnh về số lẫn chất lượng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn cho nông nghiệp và phát triển nông thôn, với chỉ tiêu phấn đấu tốc độ tăng sản lượng nông nghiệp hơn 4%/năm và sản lượng lương thực 30 triệu tấn năm 2000 là điều thực hiện được ♣